

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Luật Tố tụng Dân sự		
Mã học phần:	71LAWS40414	Số tin chỉ:	04
Mã nhóm lớp học phần:	232_71LAWS40414_01, 02, 03, 04		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có SV chỉ được tài liệu bằng giấy, không sử dụng thiết bị điện tử	<input type="checkbox"/> Không	

Cách thức nộp bài phần tự luận:

- Câu 1, Câu 2, Câu 4: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.
- Câu 3: *Upload file bài làm pdf.*

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Đề xuất những giải pháp phù hợp nhằm giải quyết các vấn đề pháp lý trong lĩnh vực pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam.	Tự luận	10%	4	01	PI 3.1
CLO 2	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng và đưa ra những giải pháp trong các tình huống pháp lý về pháp luật tố tụng dân sự phát sinh trong thực tiễn hoạt động	Tự luận	60%	1, 2	06	PI 6.1

	nghề nghiệp hoặc trong cuộc sống.					
CLO 3	Ứng dụng các kỹ năng về soạn thảo các văn bản trong tổ tụng dân sự.	Tự luận	30%	3	03	PI 7.3

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (04 điểm)

Các nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

- Án phí dân sự phức tạp đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại không có giá ngạch là 3.000.000 đồng.
- Người tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự.
- Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.
- Cấm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp là biện pháp ngăn chặn trong tố tụng dân sự.

Câu 2: (2 điểm)

Ngày 13/3/2023, ông Hoàng Phương khởi kiện bà Trần Thị Nhân để yêu cầu Tòa án buộc bà Nhân bồi thường thiệt hại cho ông Phương số tiền là 160.000.000 đồng do bà Nhân thả bò chạy ra ngoài đường gây tai nạn giao thông cho ông Phương, làm ông Phương bị gãy tay và sửa xe với thiệt hại như trên. Tòa án có thẩm quyền đã thụ lý vụ án để giải quyết. Tòa án quyết định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm và triệu tập hợp lệ các bên có liên quan lần thứ nhất để tham gia phiên tòa ngày 18/01/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Bà Nhân có mời Luật sư Đỗ Công Lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình tại phiên tòa sơ thẩm và đã được Tòa án chấp nhận. Vào ngày mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Luật sư Đỗ Công Lý vắng mặt không có lý do. *Hỏi: Tòa án giải quyết thế nào trong trường hợp này? Giải thích lý do tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.*

Câu 3: (3 điểm)

Ngày 12/5/2024, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán nhà ở giữa ông Trần Văn Lâm (Nguyên đơn) (Căn cước công dân số: 123098733244, sinh năm 1977, địa chỉ: 143 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh) và bà Lê Thị Tuyền (Bị đơn) (Căn cước công dân số: 123456789987, sinh năm 1983, địa chỉ thường trú: 567 Tao Đàn, phường 6, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) với nội dung chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là buộc bà Tuyền phải thanh toán số tiền mua nhà ở còn thiếu là 1.500.000.000 đồng cho ông Lâm (nhà đất tại địa chỉ: 90 Thiện Phương, phường 13, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). Sau khi Tòa

án tuyên án, bà Tuyên cho rằng Toà án đã áp dụng sai pháp luật, bà Tuyên không có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho ông Lâm. *Anh/chị hãy giúp bà Tuyên soạn thảo Đơn kháng cáo toàn bộ nội dung của Bản án sơ thẩm trên.*

Câu hỏi 4: (01 điểm)

Khoản 1 Điều 327 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung) quy định như sau:

“1. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu phát hiện có vi phạm pháp luật trong bản án, quyết định đó thì đương sự có quyền đề nghị bằng văn bản với người có thẩm quyền kháng nghị quy định tại Điều 331 của Bộ luật này để xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm”.

Theo anh/chị, thời hạn 01 năm nêu trên có phù hợp không? Giải thích lý do tại sao và đề xuất hướng sửa đổi phù hợp nếu anh/chị cho rằng thời hạn trên là chưa phù hợp.

Hết./.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1		4.0	
a	Sai. Vi: Án phí dân sự phúc thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại là 2.000.000 đồng (không phân biệt có hay không có giá ngạch). Cơ sở pháp lý: Mục 2.2 Nghị quyết 326/2016.	1.0	
b	Sai. Vi: - Người tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự là <i>Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự</i> . - Còn <i>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự</i> là người tuy không khởi kiện, không bị kiện, nhưng việc giải quyết vụ án dân sự có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ nên họ được tự mình đề nghị hoặc các đương sự khác đề nghị và được Tòa án chấp nhận đưa họ vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cơ sở pháp lý: Khoản 1 Điều 68; khoản 1 Điều 75 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).	1.0	

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
c	Sai. Vì trong trường hợp này Toà án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc, chứ không ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Cơ sở pháp lý: Khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).	1.0	
d	Sai. Vì đây là biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng dân sự, không phải “biện pháp ngăn chặn”. Cơ sở pháp lý: Khoản 7 Điều 114 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).	1.0	
Câu 2	Toà án quyết định hoãn phiên toà trong trường hợp này. Vì: - Luật sư Đỗ Công Lý là Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt khi được Toà án triệu tập họp lệ lần thứ nhất. - Tại lần triệu tập họp lệ lần thứ nhất, Luật sư Đỗ Công Lý không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Cơ sở pháp lý: Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).	2.0	
Câu 3	Đơn Kháng cáo soạn theo Mẫu số 54-DS ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đơn cần đáp ứng đúng các quy định về hình thức trình bày văn bản và đáp ứng đủ các nội dung theo mẫu đơn trên.	3.0	
Câu 4	Trình bày quan điểm cá nhân của SV về sự phù hợp của thời hạn 01 năm để đương sự thực hiện quyền đề nghị bằng văn bản với người có thẩm quyền kháng nghị để xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, giải thích lý do tại sao và SV đề xuất hướng sửa đổi phù hợp nếu SV cho rằng thời hạn trên là chưa phù hợp.	1.0	

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
	Điểm tổng	10.0	

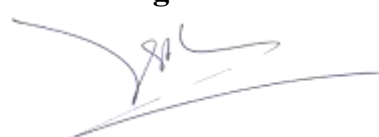
TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Người duyệt đề



Đinh Lê Oanh

Giảng viên ra đề



ThS. Vũ Thị Bích Hải